TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 95/2025/QĐST-HNGĐ.	*Quảng Ngãi, ngày 18 tháng 11 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 175/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2025 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Trần Thị Thanh T, sinh năm 1996;
2. Anh Lương Quốc V, sinh năm 1990;

Cùng địa chỉ: F D, phường Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thanh T và anh Lương Quốc V tự nguyện kết hôn với nhau, đăng ký kết hôn vào năm 2016 tại UBND phường D, thành phố K, tỉnh Kon Tum (nay là tỉnh Quảng Ngãi). Quan hệ hôn nhân giữa chị Trần Thị Thanh T và anh Lương Quốc V là hợp pháp. Việc thuận tình ly hôn của hai người là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Lương Hạ Gia H, sinh ngày 29/05/2018, khi ly hôn vợ chồng thoả thuận bố là Lương Quốc V có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng con và không yêu cầu chị Trần Thị Thanh T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nợ chung: Không có;

[4] Về lệ phí: Tiền lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng. anh Lương Quốc V nhận nộp toàn bộ tiền lệ phí, được trừ vào số tiền

300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng đã nộp tạm ứng lệ phí. Anh V1 đã nộp đủ tiền lệ phí.

Xét thấy, các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về toàn bộ các vấn đề trong giải quyết việc dân sự về hôn nhân và gia đình; nội dung thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội, nên được chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Trần Thị Thanh T và anh Lương Quốc V thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao con chung là cháu Lương Hạ Gia H, sinh ngày 29/05/2018 cho anh Lương Quốc V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và tự lập được. Chị Trần Thị Thanh T không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con;

Chị T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

- *Về tài sản chung:* Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; *Nợ chung:* Không có.

- *Về lệ phí Tòa án:* Anh Lương Quốc V nhận nộp 300.000 đồng tiền lệ phí, được trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001814 ngày 24-10-2025 của thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND KV 7 - Quảng Ngãi;
- Phòng THADS KV 7 Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- UBND phường Đắk Cấm;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đồng Thị Bình